

TUẦN 18 - ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức :

Hệ thống hoá các kiến thức về đặc điểm kinh tế xã hội các nước châu Á, tình hình phát triển kinh tế xã hội ở các nước Châu Á. Tự nhiên các khu vực Tây Nam Á, Nam Á, Đông Á.

2. Kĩ năng :

Rèn luyện các kĩ năng đọc phân tích lược đồ, biểu đồ, bảng thống kê số liệu

3. Thái độ:

Sự siêng năng chịu khó và cần cù trong học tập.

II. KIẾN THỨC CƠ BẢN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ I MÔN ĐỊA LÝ 8 NĂM HỌC 2021-2022

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Những nước ở châu Á có GDP/ người(USD) cao năm 2001 là:

- A. Nhật Bản, Cô-ôét.
- B. Nhật Bản, Hàn Quốc, Cô-ôét.
- C. Ma-lai-xi-a, Hàn Quốc, Nhật Bản, Cô-ôét.
- D. Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc.

Câu 2: Những nước được xem là nước công nghiệp mới, con rồng Châu Á là:

- A. Trung Quốc, Ấn Độ, Malayxia
- B. Nhật Bản, Brunây, Cô-ôet
- C. Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo
- D. Miama Thái Lan, Campuchia

Câu 3: Các nước châu Á phát triển mạnh về công nghiệp khai thác than là

- A. Ấn Độ, I-rắc, Ả-rập Xê-Út.
- B. Trung Quốc, I-ran, Cô-ôét.
- C. In-đô-nê-xi-a, I-ran, I-rắc.
- D. Trung Quốc; Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a.

Câu 4: Những nước có nền kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp là những nước:

- A. Chậm phát triển.
- B. Đang phát triển.
- C. Phát triển.
- D. Tất cả đều sai.

Câu 5: Hiện nay, quốc gia có số lượng gạo xuất khẩu đứng hàng thứ nhất và thứ nhì thế giới là

- A. Thái Lan, Việt Nam.
- B. Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a
- C. Ấn Độ, Băng-la-đét.
- D. Trung Quốc, Ấn Độ.

Câu 6: Ngày nay, hoạt động dịch vụ (giao thông vận tải, thương mại, viễn thông, du lịch...) được các nước coi trọng. Quốc gia có ngành dịch vụ phát triển cao là

- A. Nhật Bản.
- B. Xin-ga-po.
- C. Hàn Quốc.
- D. Cả 3 quốc gia trên

Câu 7: Các nước khu vực Đông Á, Đông Nam Á và Nam Á có các loại cây trồng chủ yếu:

- A. Lúa mì, bông, chà là.
- B. Lúa gạo, ngô, chà là.
- C. Lúa gạo, ngô, chè.
- D. Lúa gạo, lúa mì cọ dầu.

Câu 8: Các nước khu vực Tây Nam Á và vùng nội địa có các loại cây trồng chủ yếu

- A. Lúa mì, bông, chà là.
- B. Lúa gạo, ngô, chà là.
- C. Lúa gạo, ngô, chè.
- D. Lúa gạo, lúa mì cọ dầu.

Câu 9: Đặc điểm phát triển ngành công nghiệp của các nước châu Á?

- A. Sản xuất công nghiệp rất đa dạng ở các nước châu Á.
- B. Hầu hết các nước phát triển công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.
- C. Sản xuất công nghiệp không đều giữa các nước châu Á.
- D. Tất cả đều đúng

Câu 10: Quốc gia có sản lượng khai thác dầu mỏ lớn nhất châu Á:

- A. Việt Nam
- B. Ả-rập Xê-út
- C. Nhật Bản
- D. Trung Quốc

Câu 11: Sản lượng lúa của Việt Nam, Thái Lan thấp hơn trung Quốc, Ấn Độ nhưng xuất khẩu gạo đứng hàng đầu thế giới vì:

- A. Việt Nam, Thái Lan ít dân so với Trung Quốc, Ấn Độ.
- B. Đầu tư nhiều máy móc trong sản xuất nông nghiệp.
- C. Có trình độ thâm canh cao.
- D. Tất cả đều sai.

Câu 12: Quốc gia nào ở châu Á có ngành dịch vụ phát triển cao?

- A. Nhật Bản.
- B. Sin-ga-po.
- C. Hàn Quốc.
- D. Tất cả đều đúng

Câu 13. Khu vực Tây Nam Á chủ yếu thuộc kiểu khí hậu:

- A. Nhiệt đới khô.
- B. Cận nhiệt địa trung hải.
- C. Ôn đới lục địa.
- D. Nhiệt đới gió mùa.

Câu 14: Tây Nam Á là nằm ở ngã ba của 3 châu lục:

- A. Châu Á-châu Âu- châu Phi.
- B. Châu Á-châu Âu- châu Mỹ
- C. Châu Á-châu Phi-châu Mỹ
- D. Châu Á-châu Âu- châu Đại Dương.

Câu 15: Địa hình chủ yếu của Tây Nam Á là

- A. Núi và cao nguyên.
- B. Đồng bằng
- C. Đồng bằng và bán bình nguyên
- D. Đồi núi

Câu 16: Tài nguyên quan trọng nhất của khu vực Tây Nam Á là:

- A. Than đá
- B. Vàng
- C. Kim cương
- D. Dầu mỏ

Câu 17: Khu vực Nam Á nằm trong đới khí hậu nào?

- A. Nhiệt đới.
- B. Xích đạo.
- C. Nhiệt đới gió mùa.
- D. Ôn đới.

Câu 18: Nam Á tiếp giáp với đại dương nào?

- A. Thái Bình Dương
- B. Ấn Độ Dương
- C. Bắc Băng Dương
- D. Đại Tây Dương.

Câu 19: Ngọn núi Phú Sĩ là biểu tượng của quốc gia nào ở Đông Á?

- A. Trung Quốc.
- B. Đài Loan.
- C. Hàn Quốc.
- D. Nhật Bản.

Câu 20: Khu vực Đông Á có mấy nước?

- A. 3 nước.

B. 4 nước.

C. 4 nước và Đài Loan là một bộ phận lãnh thổ của Trung Quốc.

D. 5 nước.

Câu 21: Đông Á tiếp giáp với đại dương nào?

A. Bắc Băng Dương.

C. Thái Bình Dương.

B. Ấn Độ Dương.

D. Đại Tây Dương.

Câu 22: Hệ thống núi, sơn nguyên cao hiểm trở và các bồn địa rộng phân bố ở đâu phần đất liền của Đông Á

A. Phía tây Trung Quốc.

C. Bán đảo Triều Tiên.

B. Phía đông Trung Quốc.

D. Toàn bộ lãnh thổ phần đất liền.

Câu 23: Phần hải đảo của Đông Á chịu những thiên tai nào?

A. Bão tuyết.

C. Lốc xoáy

B. Động đất, núi lửa.

D. Hạn hán kéo dài

Câu 24: Phần phía đông đất liền và phần hải đảo của Đông Á chủ yếu nằm trong kiểu khí hậu nào?

A. Khí hậu gió mùa

C. Khí hậu lục địa

B. Khí hậu cận nhiệt địa trung hải

D. Khí hậu núi cao

Câu 25: Phần phía tây đất liền của Đông Á chủ yếu nằm trong kiểu khí hậu nào?

A. Khí hậu gió mùa.

B. Khí hậu cận nhiệt địa trung hải.

C. Khí hậu lục địa.

D. Khí hậu núi cao.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Dựa vào tập bản đồ trang 10 Khu vực Tây Nam Á, trả lời các câu hỏi sau:

a. Khu vực Tây Nam Á gồm các quốc gia nào?

b. Kể tên các dãy núi, sơn nguyên, đồng bằng, các con sông lớn ở khu vực Tây Nam Á?

c. Kể tên các quốc gia có nhiều dầu mỏ?

Câu 2: Dựa vào tập bản đồ Địa lí 8 trang 10 và kiến thức đã học: Trình bày đặc điểm nổi bật về tự nhiên khu vực Tây Nam Á?

- Vị trí chiến lược quan trọng: Ngã ba giữa 3 châu lục (Châu Á, châu Âu, châu Phi), tiếp giáp với các biển và đại dương (biển Đen, biển Cas-pi, vịnh pec-xích, biển Ả Rập, biển Đỏ, Địa Trung Hải, Ấn Độ Dương).

- Địa hình chủ yếu là núi và cao nguyên (dãy Cap-ca, dãy Da-grôt, dãy Hin-đu-cuc, sơn nguyên: A-na-tô-ni, I-iran, A-rap)

- Khí hậu nhiệt đới khô.

- Nguồn tài nguyên dầu mỏ, khí đốt lớn nhất thế giới (I-iran, I-rắc, A-rập-xê-ut, Cô-oét).

Câu 3: Dựa vào tập bản đồ Địa lí 8 trang 11 và kiến thức đã học, hãy:

- Kể tên các trung tâm công nghiệp lớn của khu vực Tây Nam Á?
- Kể tên các ngành công nghiệp của trung tâm công nghiệp Ix-ta-bun?

Câu 4: Dựa vào tập bản đồ Địa lí 8 trang 12, và kiến thức đã học.

- Khu vực Nam Á gồm có các quốc gia nào?
- Kể tên các dãy núi, đồng bằng, các con sông lớn ở khu vực Nam Á.

Câu 5: Dựa vào tập bản đồ Địa lí 8 trang 12 và kiến thức đã học. Trình bày đặc điểm nổi bật về tự nhiên khu vực Nam Á?

- Có 3 miền địa hình: Núi trẻ ở phía bắc, đồng bằng ở giữa, phía nam là sơn nguyên (núi: Hy-ma-lay-a, Gát Đông, Gát Tây, đồng bằng: Ấn-Hằng, sơn nguyên: Đê-can)

- Khí hậu gió mùa điển hình: có 2 mùa mùa hạ và mùa đông

- Dân cư tập trung đông đúc chủ yếu theo Ấn độ giáo và Hồi giáo.

- Các nước trong khu vực có nền kinh tế đang phát triển.

- Ấn Độ là nước có nền kinh tế phát triển nhất.

Câu 6: Dựa vào tập bản đồ Địa lí 8 trang 13 và kiến thức đã học, hãy:

- Kể tên các trung tâm công nghiệp lớn của khu vực Nam Á.
- Kể tên các ngành công nghiệp của trung tâm công nghiệp Chennai

Câu 7: Dựa vào tập bản đồ Địa lí 8 trang 14 và kiến thức đã học, hãy cho biết:

- Khu vực Đông Á gồm các quốc gia nào?
- Kể tên các dãy núi, sơn nguyên, đồng bằng, các con sông lớn ở khu vực Đông Á?

III. ĐỌC ĐOẠN VĂN BẢN

Hết